

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSPT

Ngày 04/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Đỗ Đình Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 582/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Văn B do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện cho bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm 1991; tại tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Nơi ở: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1960 và bà Hà Thị B, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 31/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2014 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Tài – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người đại diện cho bị cáo: Bà Hà Thị B, sinh năm 1966, trú tại: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Bị hại:

1. Anh Trần Lê N, sinh năm 1984 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Lê N:

- Bà Trương Thị M, sinh năm 1957, trú tại: Xã Vĩnh Hải, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị M: Ông Trần Văn S, sinh năm 1948; HKTT: Xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, chỗ ở: Đông y Thái Sơn Đường (đối diện Bưu Điện mới) tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

- Chị Lê Thị Cát T, sinh năm 1984, trú tại: Thôn 2, Năm N'Jang, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2. Anh Lê Đức T, sinh năm 1982, trú tại: Khu 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Đồng Đ, sinh ngày 26/4/1996; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam An Phước (vắng mặt).

2. Hoàng Minh Đ1, sinh ngày 10/3/1994; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

3. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/11/1995; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

4. Nguyễn Văn A, sinh năm 1995; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

5. Nguyễn Minh S, sinh ngày 12/7/1997; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

6. Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

7. Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

8. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980; HKTT: Thôn Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Thôn 3, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

9. Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985; HKTT: Thôn C, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

10. Ông Lục Văn H, sinh năm 1965; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

11. Bà Lê Thị C (tên gọi khác: Chín), sinh năm 1973; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

12. Bà Mạ Thị N, sinh năm 1965, HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh

Bình Phước (vắng mặt).

13. Lục Văn L, sinh năm 1987; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

14. Lục Văn B, sinh năm 1990; HKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

15. Triệu Thị Hồng T, sinh năm 1982; HKTT: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/01/2014, Hoàng Văn B điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 93L1- 05685 đi từ hướng thôn 9 xã, Thống Nhất, huyện B đến ngã tư xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước thì gặp Nguyễn Đồng Đ (Bờm), B rủ Đ đi chặn xe Tiến Lộc để đánh, rồi cả hai cùng chạy về hướng thôn 9, xã T, huyện B. Trên đường đi Đ dừng lại bên lề đường để đi vệ sinh thì B cũng dừng lại. Lúc này xe ô tô chở khách hiệu Tiến Lộc, biển số 49B – 00315 vừa chạy từ hướng ngã tư Thống Nhất đến, trên xe có chủ xe tên Lê Đức T, lái xe Nguyễn Ngọc T, vợ chồng em gái của anh Thọ là Trần Lê N và Lê Thị Cát T cùng một số hành khách. B điều khiển xe đuổi theo chặn xe Tiến Lộc lại, thấy vậy Đồng Đ cũng điều khiển xe chạy theo. B điều khiển xe chặn ngang đường làm xe Tiến Lộc phải dừng lại rồi đứng trước xe chửi mắng. Đồng Đ điều khiển xe chạy vòng quanh xe rồi chạy tới kêu B đi về và chạy đi trước còn B nhặt một cục đá có đường kính 4 x 6cm ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô Tiến Lộc làm bể kính rồi điều khiển xe chạy cùng Đồng Đ về hướng thôn 9, xã T. Nguyễn Ngọc T lái xe tăng tốc đuổi theo ép xe của B và Đồng Đ rớt xuống lề đường, sau đó Nam và Thọ xuống xe, Thọ dùng tuýp sắt đánh khoảng 2 cái vào người của B, Nam dùng chân đạp vào người B rồi lên xe đi tiếp về hướng Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Thọ nghĩ B sẽ đuổi theo nên kêu T điều khiển xe chạy vào nhà bà Lê Thị C tại thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước để nhờ báo công an. B và Đồng Đ sau khi bị ép xe rớt lề tiếp tục điều khiển xe đến nhà Hoàng Minh Đ1 thuộc thôn 9, xã T thì gặp Hoàng Minh Đ1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Thanh T. Đồng Đ kể lại sự việc bị người nhà xe Tiến Lộc đánh rồi rủ tất cả đuổi theo xe Tiến Lộc để đánh lại thì tất cả đồng ý. Minh Đ1 vào nhà lấy 01 cái búa bở củi dài 55cm, lưỡi sắc dài 14cm, bản rộng dài 7,1cm, sống búa hình chữ nhật có kích thước 6x 4,8cm, cán búa bằng gỗ kích thước 4,5 x 4cm ngồi sau xe bị cáo B; A điều khiển xe chở Đồng Đ và T đến đánh người nhà xe Tiến Lộc đang ở nhà bà C. Khi cả nhóm của B đến nhà bà C thì anh T chạy vào phòng ngủ nhà bà C để trốn. Thấy Minh Đ1 cầm búa nên N và T nhặt đá ném về phía B và Minh Đ1, B và Minh Đ1 nhặt đá ném lại thì T và N chạy ra vườn điều phía sau nhà bà C trốn. T và A đứng ngoài đường, còn Đồng Đ và B nhặt mỗi người 01 khúc cây lồ ô, Minh Đ1 cầm búa chạy đến trước cửa nhà bà C chửi mắng và yêu cầu bà C đưa người nhà xe Tiến Lộc ra để nói chuyện. Bà C ngăn cản không cho vào thì B và Minh Đ1 vòng qua bên hông nhà đi xuống phía sau thì gặp Nguyễn Minh

S, Sáng chạy theo hỏi B và Minh Đ1 có chuyện gì, Minh Đ1 nói mới bị người nhà xe Tiến Lộc đánh nên đi tìm đánh lại nhưng chưa đánh được rồi cùng B đi ra đường phía trước nhà bà C. Thấy Minh Đ1 cầm búa nên chị Nguyễn Thị H đến can ngăn kêu Minh Đ1 đưa cái búa cho chị Hòi nhưng Minh Đ1 không đưa mà cầm búa lên xe để B chở, cùng A chở T về nhà Minh Đ1, còn Đồng Đ đi bộ ra đường rồi nhờ Ngô Văn Vũ chở về nhà Minh Đ1.

Sau khi B chở Minh Đ1 về nhà Minh Đ1 nhưng để trả thù những người nhà xe Tiến Lộc đã ép và dùng tuýp sắt đánh nên B chạy xe quay lại nhà ông Lục Văn H cách nhà bà C 120m. B điều khiển xe chạy thẳng ra phía sau nhà lấy 01 con dao dài 56,8cm, cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng sắt dài 41,8cm, lưỡi bản rộng nhất 6,5cm, hẹp nhất 3,5cm để ở chuồng gà của nhà ông H rồi đi lên phía trước nhà, gặp ông Lục Văn H và anh Nguyễn Thanh L là hành khách đi xe Tiến Lộc. B hỏi anh L có phải là lơ xe Tiến Lộc không rồi đe dọa chém anh L thì anh L nói mình là hành khách đi xe và được ông H can ngăn nên B bỏ đi ra phía sau nhà, vòng ra phía sau vườn nhà bà C.

Còn T và N chạy xuống trốn ở dưới khu vực suối cạn cách nhà bà C khoảng 100m, được khoảng 20 phút T gọi điện cho Thọ hỏi “tình hình sao rồi”, Thọ nói nhóm của B đã bỏ đi và kêu T và N đi lên. T và N đi lên, khi đến vườn điều cách vườn cà phê của ông Nguyễn Văn Tác khoảng 20m thì gặp B. Thấy B thì T và N bỏ chạy theo hướng ngược lại, B cầm dao đuổi theo, T chạy ngược xuống suối đã trốn trước đó, còn N chạy hướng lên phía sau vườn điều bà C thì bị B đuổi kịp và chém nhiều nhát vào người.

Sau khi bị B chém, N gọi điện thoại nói cho chị T biết là bị chém ở dưới vườn điều, chị T cùng mọi người đi tìm và phát hiện đưa N đi cấp cứu nhưng N đã chết trên đường đi. Còn B sau đó cầm dao đi về bỏ ở gốc cây điều phía sau nhà ông Lục Văn H, khoảng 07 ngày sau bà Mạ Thị N là vợ ông Lục Văn H phát hiện con dao ở gốc cây điều nên nhặt vào dùng nước rửa sạch, sử dụng và để ở căn nhà bếp. Sau khi rút dao, B điều khiển xe mô tô đã dựng trước đó vào rẫy nhà bà Trần Thị Nhắng thuộc thôn 10 xã T. Trần Văn Hải, Lý Tiên Hoàng, Hà Thị B, Triệu Thị Hồng T biết tin đến nhà bà Nhắng tìm gặp và khuyên B ra đầu thú, B nói sau khi ăn tết xong sẽ ra đầu thú rồi điều khiển xe đến thuê phòng tại nhà trọ An Bình thuộc thôn 2, xã Đức Liễu, huyện B ở đến ngày 10/02/2014 ra đầu thú khai nhận hành vi dùng dao chém anh Trần Lê N tử vong và nhờ B về nhà lấy con dao gây án nêu trên giao nộp.

Ngày 27/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và ra Bản án số 16/2014/HSST, tuyên bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 và Điều 50 của bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B mức án Tử hình về tội Giết người; áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng Điều 50 của Bộ

luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chấp hành là tử hình.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/6/2014 bị cáo Hoàng Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Lê N là Lê Thị Cát T, người bị hại Lê Đức T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B khai Lục Văn L là người xúi giục bị cáo chặn xe để đánh chủ xe chứ thực tế chủ xe không chạy xe ép bị cáo lọt ổ gà, bị cáo nghe theo đã chặn xe và ném đá vào kính xe, chém chết người có gì Long chịu trách nhiệm nên bị cáo thực hiện hành vi chém chết bị hại và đề nghị điều tra Long là người mâu thuẫn với bị hại Nam và Thọ chứ không phải bị cáo B.

Tại bản án phúc thẩm số 514/2014/HSPT ngày 25/8/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh quyết định: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi xét xử phúc thẩm, bị cáo có đơn xin ân giảm án tử hình, có nhiều đơn kêu oan. Trong các đơn này, bị cáo Hoàng Văn B thừa nhận hành vi chặn xe và ném đá làm vỡ kính chắn gió của xe Tiến Lộc (do Lục Văn L gọi điện thoại bảo bị cáo làm); Bị cáo B không thừa nhận hành vi chém anh N mà khai rằng Hoàng Minh Đ1 chém anh N bằng búa. Bị cáo B khai nguyên nhân khiến bị cáo B nhận hết mọi tội cho những người khác là do người nhà của Lục Văn L và Hoàng Minh Đ1 dụ dỗ và đe dọa, yêu cầu bị cáo B nhận tội thì sẽ được giảm nhẹ, chỉ đi tù khoảng 10 năm và họ sẽ lo cho bị cáo B và mẹ của bị cáo B.

Tại Quyết định kháng nghị số 03/KN-HS ngày 07/3/2016, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hủy bản án hình sự phúc thẩm và Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 07/2016/HS-GĐT ngày 05/7/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quyết định hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 514/2014/HSPT ngày 25/8/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; chuyển hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại Bản kết luận giám định số 43/2014/GDPY ngày 31/01/2014 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nạn nhân Trần Lê N bị vật sắc tác động mạnh vào vùng lưng gây đứt đa xương sườn, đứt phổi phải, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 799/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Bình Phước kết luận: Tổng giá trị 01 tấm kính chắn gió xe ô tô Hyundai County 29 chỗ ngồi sản xuất năm 2012 là 1.100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 3001/C54B ngày 19/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Con dao của Mạ Thị N nhận dạng gửi giám định có thể gây ra được vết đứt trên chiếc giày bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 3039/C54B ngày 26/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Con dao của Mạ Thị N nhận dạng gửi giám định gây ra được vết thương vùng lưng phải, nếp mông trái và bàn chân trái của nạn nhân Trần Lê N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 50/2017 ngày 30/3/2017 của T tâm giám định y khoa pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Cái búa cơ quan trung cầu cung cấp không thể gây ra được các vết thương vùng lưng phải, nếp mông trái và bàn chân trái.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 con dao dài 56,8cm, cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng sắt dài 41,8cm, lưỡi bản rộng nhất 6,5cm, hẹp nhất 3,5cm do Lục Văn B về lấy ở nhà bếp nhà ông H cho bị cáo B giao nộp (vật chứng đã bị tiêu hủy theo quyết định của bản án sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước);

- 01 cái búa bở cùi dài 55cm, lưỡi sắc dài 14cm, bản rộng dài 7,1cm, sống búa hình chữ nhật có kích thước 6x 4,8cm, cán búa bằng gỗ kích thước 4,5 x 4cm do anh Hoàng Văn Trường (bố của Minh Đ1 giao nộp);

- 01 áo sơ mi nam dài tay màu xám và 01 quần jean nam màu xanh (do bị cáo giao nộp);

Vật chứng thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi nạn nhân:

- 01 đôi giày da màu nâu hiệu “Dior” cỡ 42 giày đã cũ, chiếc giày bên trái có vết đứt ở đầu mũi giày kéo dài từ trên xuống dưới đế giày dài 28cm, phía trong giày có dính dấu vết màu nâu;

- 01 bộ quần áo trên người nạn nhân và 01 đôi vớ mang trên chân nạn nhân;

- 01 cục đá không rõ hình dạng, kích thước 14 x 12,5cm (thu trên xe ô tô Tiến Lộc) (vật chứng đã bị tiêu hủy theo quyết định của bản án sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước).

- 01 con dao dài 47cm, cán dao bằng gỗ hình ô van dài 12cm, lưỡi dao bằng sắt màu đen dạng một lưỡi sắc dài 35cm, bản rộng nhất 6,5cm, nhỏ nhất là 5,5cm (đây là con dao bà Mạ Thị N nhận dạng tương tự với con dao bà Nga phát hiện sau thời gian vụ án xảy ra và Lục Văn B đã mang giao nộp).

- 01 con dao dài 47cm, lưỡi dao dạng một lưỡi sắc dài 42,5cm, mũi dao bằng, bản rộng nhất ở phần mũi dao là 5,2cm, bản nhỏ nhất gần cán dao là 3,7cm, cán dao bằng gỗ hình ô van dài 4,5cm (đây là con dao bà Lê Thị C nhận dạng tương tự con dao bà C bị mất trong thời gian xảy ra vụ án).

Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Lê N là bà Lê Thị Cát T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần tổng số tiền 138.000.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu đồng) và cấp dưỡng cho cháu Trần Lê Ngọc Cát Tường, sinh ngày 06/5/2014 số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng đến khi đủ 18 tuổi. Hiện gia đình bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Đối với bị hại Lê Đức T chủ xe Tiến Lộc yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí mua kính mới và công sửa chữa, hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 42/CTr-VKS ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Giết người” có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngày 01/8/2018, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 06/2018/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước để trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Hoàng Văn B theo quy định của pháp luật để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Ngày 02/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 06/QĐ-VKS-P1 ngày 02/8/2018 cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước để trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Hoàng Văn B.

Ngày 13/8/2018 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần T ương Biên Hòa giám định tâm thần cho bị cáo Hoàng Văn B.

Ngày 19/11/2018, Viện pháp y tâm thần T ương Biên Hòa có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 590/KL-VPYTW ngày 19/11/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn B:

Về y học: Trước, trong và sau khi gây án: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD.10). Hiện nay đang sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng trầm cảm kéo dài/ Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F43.21/F60.3 – ICD.10).

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, chưa đủ khả năng để làm việc với cơ quan pháp luật.

Ngày 13/11/2019, Viện pháp y tâm thần T ương Biên Hòa có Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo Hoàng Văn B: Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Ngày 06/12/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước ra quyết định đình chỉ biện pháp bắt buộc chữa bệnh và phục hồi vụ án.

Ngày 19/5/2020, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét thấy có căn cứ cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và B hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2020/HSST-QĐ.

Ngày 17/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước B hành Văn bản số 58/VKS-P2 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B theo Cáo trạng số 42/CTr-VKS ngày 15/11/2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HS-ST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B tù chung thân về tội: “Giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của cả 02 (hai) tội, buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/02/2014.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 46, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Lê N là chị Lê Thị Cát T và bà Trương Thị M số tiền là 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng).

Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải cấp dưỡng cho cháu Trần Lê Ngọc Cát Tường, sinh ngày 06/5/2014 số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng đến khi cháu Tường đủ 18 tuổi.

Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Lê Đức T ra để giải quyết bằng một vụ án khác khi anh Thọ có yêu cầu.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng bà Hà Thị B đã bồi thường cho gia đình bị hại Nam thay cho bị cáo, tại phiên tòa bà Biên không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này cho bà nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cái búa bổ củi dài 55 cm, lưỡi sắc dài 14cm, bản rộng dài 7,1 cm, sống búa hình chữ nhật có kích thước 6x 4,8cm, cán búa bằng gỗ kích thước 4,5 x 4 cm do anh Hoàng Văn Trường (bố của Minh Đ1 giao nộp);

- 01 áo sơ mi nam dài tay màu xám và 01 quần jean nam màu xanh (do bị cáo giao nộp);

- 01 đôi giày da màu nâu hiệu “Dior” cỡ 42 giày đã cũ, chiếc giày bên trái có vết đứt ở đầu mũi giày kéo dài từ trên xuống dưới đế giày dài 28cm, phía trong giày có dính dấu vết màu nâu;

- 01 bộ quần áo trên người nạn nhân và 01 đôi vớ mang trên chân nạn nhân;

- 01 con dao dài 47 cm, cán dao bằng gỗ hình ô van dài 12 cm, lưỡi dao bằng sắt màu đen dạng một lưỡi sắc dài 35 cm, bản rộng nhất 6,5 cm, nhỏ nhất là 5,5 cm (đây là con dao bà Mạ Thị N nhận dạng tương tự với con dao bà Nga phát hiện sau thời gian vụ án xảy ra và Lục Văn B đã mang giao nộp).

- 01 con dao dài 47 cm, lưỡi dao dạng một lưỡi sắc dài 42.5 cm, mũi dao bằng, bản rộng nhất ở phần mũi dao là 5.2 cm, bản nhỏ nhất gần cán dao là 3.7 cm, cán dao bằng gỗ hình ô van dài 4,5 cm (đây là con dao bà Lê Thị C nhận dạng tương tự con dao bà C bị mất trong thời gian xảy ra vụ án).

+ Đối với các vật chứng gồm 01 con dao dài 56,8cm, cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng sắt dài 41,8cm, lưỡi bản rộng nhất 6,5 cm, hẹp nhất 3,5 cm do Lục Văn B về lấy ở nhà bếp nhà ông H cho bị cáo B giao nộp; 01 cục đá không rõ hình dạng, kích thước 14 x 12.5 cm (thu trên xe ô tô Tiến Lộc): Các vật chứng này đã bị tiêu hủy theo quyết định của Bản án sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước nên không xử lý lại.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15,16/9/2020 bị cáo và người đại diện cho bị cáo kháng cáo cho rằng trong vụ án này còn có đồng phạm khác, nhưng buộc một mình bị cáo chịu trách nhiệm hình sự và bồi thường thiệt hại là không đúng; bị cáo không trực tiếp chém chết bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm quan điểm luận tội như sau: Trong phần thẩm vấn tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận có tham gia vụ án nhưng không dùng dao chém chết bị hại. Tuy nhiên, dựa vào các tài liệu, chứng cứ, lời khai đã thu thập trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định bị cáo là người dùng dao chém chết bị hại. Bị cáo cho rằng Minh Đ1 dùng búa bổ củi chém bị hại nhưng

theo kết quả giám định thì các vết thương trên người bị hại không phải do búa chẻ củi gây ra. Sau khi gây án, bị cáo cũng như các nhân chứng đều có lời khai xác định bị cáo là người chém bị hại; đồng thời bị cáo là người chặn xe và ném đá làm hư hỏng kính xe Tiến Lộc. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm 2 tội “Giết người” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Cùng tham gia vụ án còn có Đồng Đ, Minh Đ1, A và T, thực hiện hành vi gây mất trật tự an ninh tại địa phương nhưng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không khởi tố, truy tố các đối tượng này là bỏ lọt tội phạm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm kiến nghị tiếp tục xử lý các đối tượng trên.

Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa cho bị cáo: Về tội danh, Cơ quan điều tra đã xác định vật chứng gây ra vụ án là con dao, nhưng tại phiên tòa bị cáo khai chỉ dùng cây tầm vông đánh, do đó chưa làm rõ ai là người dùng dao chém bị hại, gây ra cái chết cho bị hại. Đại diện Viện kiểm sát kiến nghị tiếp tục xử lý các đối tượng Đồng Đ, Minh Đ1, An và T sau, luật sư cho rằng chưa phù hợp vì tách ra xử lý các đối tượng khác sẽ ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, liên quan tới phần quyết định trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra làm rõ vụ án.

Bị cáo và người đại diện cho bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư và không tham gia tranh tụng thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp cho rằng luật sư yêu cầu hủy án là không cần thiết, kéo dài vụ án. Đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là không oan sai.

Bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Tòa làm rõ hành vi của các đối tượng khác lôi kéo, xúi giục bị cáo thực hiện tội phạm và cùng tham gia với bị cáo, đề giảm trách nhiệm hình sự và dân sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B và người đại diện cho bị cáo đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm;
- Xét đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện cho bị cáo cho rằng trong vụ án này còn có đồng phạm khác, bị cáo không trực tiếp dùng dao chém chết bị hại:

[1]. Quyết định giám đốc thẩm số 07/2016/HS-GĐT ngày 05/7/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã quyết định hủy Bản án số 16/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Bản án hình sự phúc thẩm số 514/2014/HSPT ngày 25/8/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại theo thủ tục chung. Tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, bị cáo thừa nhận việc bị hại chết là do bị cáo gây ra. Bị cáo đã lấy con dao tại chuồng gà nhà ông Ngử, bà C để chém anh N 3 nhất; một

nhát ở chân, sau đó tiếp tục chém thêm 02 nhát vào lưng và mông của anh N, dẫn đến anh N tử vong (BL: 384 đến 396); phù hợp với lời khai B đầu ngày 31/01/2014 của bà Lê Thị C, là gia đình bà C có mất 01 con dao làm bằng sắt, dài khoảng 50cm, phần cán khoảng 20cm, phần lưỡi khoảng 30cm, dao có lưỡi bén màu đen, cán bằng gỗ hình trụ màu vàng do bà mua (hiện nay không thu hồi được và qua mô tả của bà C); phù hợp lời khai của bà Mạ Thị N phát hiện bị cáo B đánh nhau, bị cáo B vừa bỏ đi thì nghe hô anh N bị đâm (BL: 473); phù hợp với biên bản giám định tử thi của nạn nhân N có 03 vết chém, biên bản thực nghiệm hiện trường và lời khai của một số người liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Bản kết luận giám định số 43/2014/GĐPY ngày 31/01/2014 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nạn nhân Trần Lê N bị vật sắc tác động mạnh vào vùng lưng gây đứt đa xương sườn, đứt phổi phải, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đã dùng con dao nhà ông Ngừ, bà C chém chết bị hại và xét xử bị cáo về tội: “Giết người” theo quy định tại Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2]. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo còn cho rằng bị hại chết là do Minh Đ1 dùng búa chẻ củi chém, bị cáo không phải là người chém bị hại. Tuy nhiên, theo Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 50/2017 ngày 30/3/2017 của T tâm giám định y khoa pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Cái búa cơ quan trưng cầu cung cấp không thể gây ra được các vết thương vùng lưng phải, nếp mông trái và bàn chân trái của anh N; đồng thời theo lời khai của nhân chứng T là phụ xe Tiến Lộc xác định chỉ có một người mặc áo sơ mi màu sẫm tối, có sọc màu đen rượt, đuổi chém anh N (BL: 142, 144). Do đó, bị cáo cho rằng ngoài bị cáo còn có Minh Đ1 dùng búa chẻ củi chém anh N là không có căn cứ.

[3]. Quyết định giám đốc thẩm số 07/2016/HS-GĐT ngày 05/7/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã chỉ ra 4 nội dung, cần phải điều tra lại, khắc phục những thiếu sót và làm sáng tỏ các tình tiết liên quan trong vụ án. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, tuy nhiên đến nay cũng chưa làm rõ được và cũng không xử lý các đối tượng có liên quan trong vụ án. Ngày 19/5/2020, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố, xử lý nên đã B hành Quyết định số 02/2020/HSST-QĐ trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Ngày 17/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước B hành Văn bản số 58/VKS-P2 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B theo Cáo trạng số 42/CTr-VKS ngày 15/11/2017. Vụ án tính đến nay đã xảy ra 8 năm, nếu tiếp tục hủy bản án sơ thẩm đề điều tra xử lý các đối tượng có liên quan thì thời hạn giải quyết vụ án còn kéo dài; trong khi đó đã có đủ căn cứ xác định bị cáo là kẻ trực tiếp dùng dao chém chết anh N, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử chung thân đối với hành vi của bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận lời bào chữa của luật sư về việc đề nghị hủy bản án sơ thẩm; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo.

[4]. Kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tỉnh Bình Phước tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ xử lý đối với Lục Văn L và Lục Văn B về hành vi xúi giục bị cáo chặn xe Tiến Lộc đánh gây hậu quả chết người; cũng như hành vi của Nguyễn Đồng Đ, Hoàng Minh Đ1, Nguyễn Văn A và Nguyễn Thanh T tham gia cùng bị cáo. Ông Lục Văn H, bà Mạ Thị N... biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không tố giác, che giấu tội phạm.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bác đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện cho bị cáo; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B và người đại diện hợp pháp cho bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Giết người” và phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn B tù Chung thân về tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn B 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của cả 02 (hai) tội, buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/02/2014. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn B 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tỉnh Bình Phước tiếp tục điều tra làm rõ xử lý đối với Lục Văn L, Lục Văn B; Nguyễn Đồng Đ, Hoàng Minh Đ1, Nguyễn Văn A và Nguyễn Thanh T; ông Lục Văn H, bà Mạ Thị N theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải nộp 200.000 đồng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao(1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1)
- TAND tỉnh Bình Phước (1);
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Phước (1);
- CA tỉnh Bình Phước (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước (2) (để tổng đạt cho bc 1b);
- Đại diện cho bị cáo (1);
- Lưu VT (6) HS (1) 17b.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý

